

Ngày 30/06/2025	16,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-10.9%	-21.8%	-31.7%

Q2/25		
ROE	16.4%	+/- YoY ▼ 0.2%

Q2/25			
DT thuần	116	QoQ ▼ 1.00 ▼ 1.2%	YoY ▼ 57.0 ▼ 33.2%
	tỷ VNĐ		

6T 2025		
DT thuần	233	YoY ▼ 50.0 ▼ 17.7%
tỷ VNĐ		

Q2/25			
LN gộp	19.9	QoQ ▲ 2.50 ▲ 14.4%	YoY ▼ 2.70 ▼ 11.9%
	tỷ VNĐ		

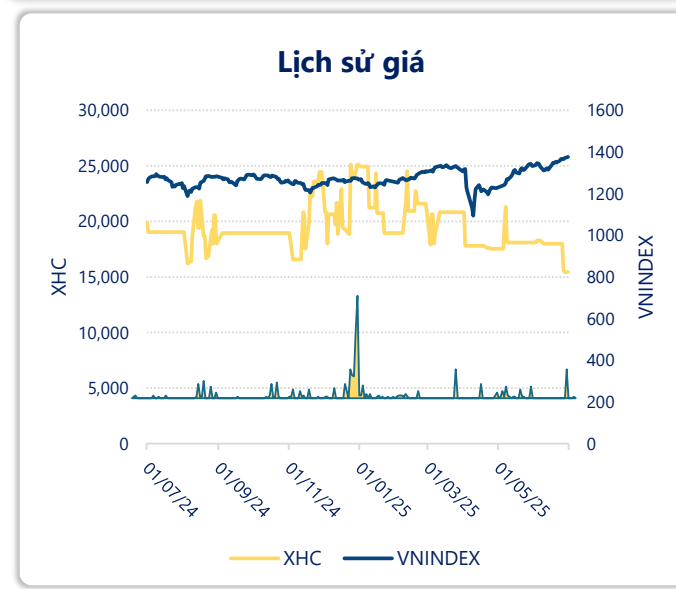
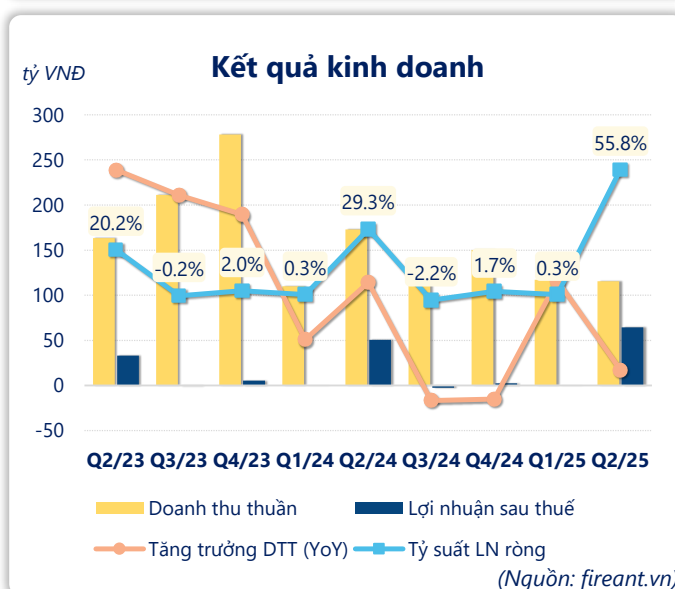
6T 2025		
LN gộp	37.3	YoY ▼ 5.70 ▼ 13.2%
tỷ VNĐ		

Q2/25			
LN thuần	64.7	QoQ ▲ 64.3 ▲ 17377%	YoY ▲ 14.0 ▲ 27.5%
	tỷ VNĐ		

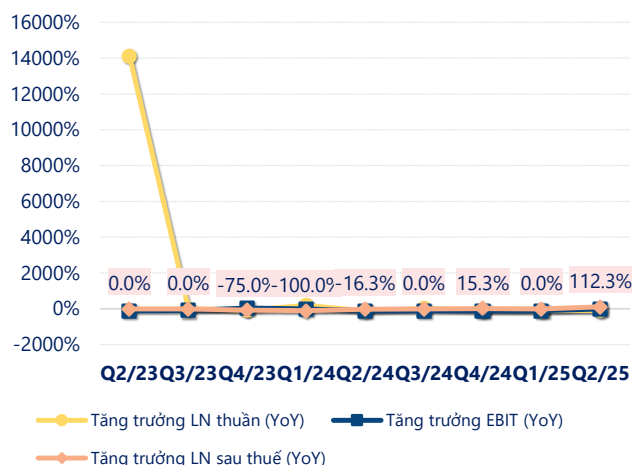
6T 2025		
LN thuần	65.0	YoY ▲ 14.2 ▲ 28.1%
tỷ VNĐ		

Q2/25			
LN sau thuế	64.4	QoQ ▲ 64.0 ▲ 17797%	YoY ▲ 13.7 ▲ 27.1%
	tỷ VNĐ		

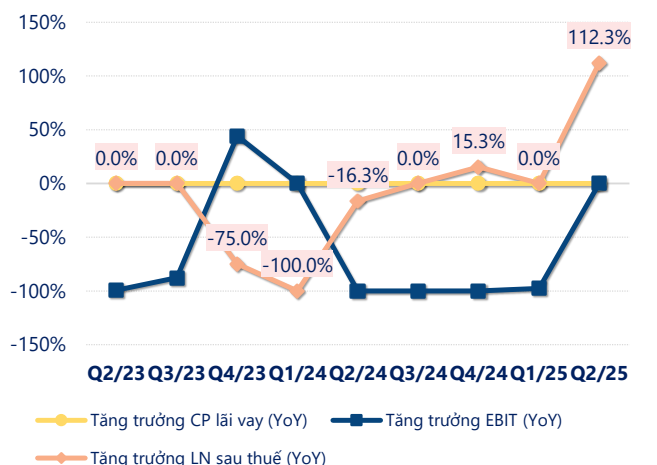
6T 2025		
LN sau thuế	64.8	YoY ▲ 13.8 ▲ 27.0%
tỷ VNĐ		



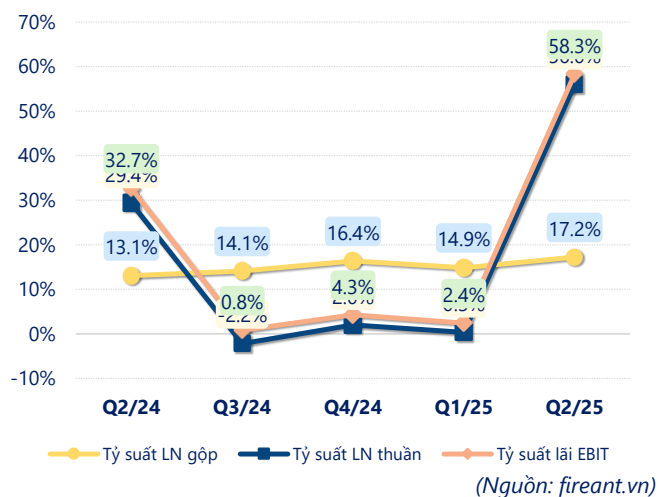
Tăng trưởng lợi nhuận



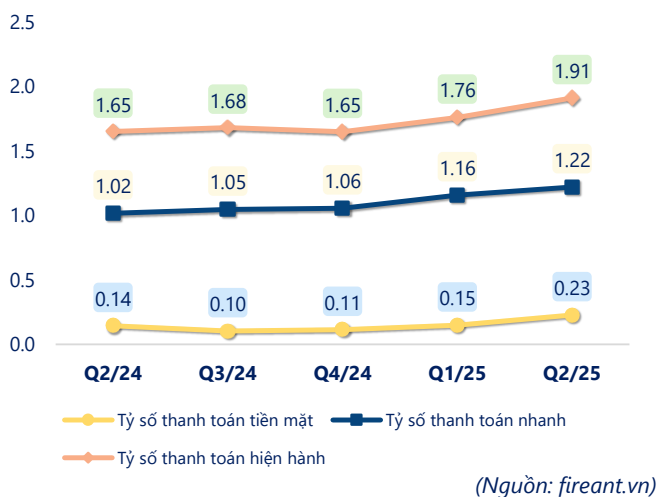
Tăng trưởng chi phí



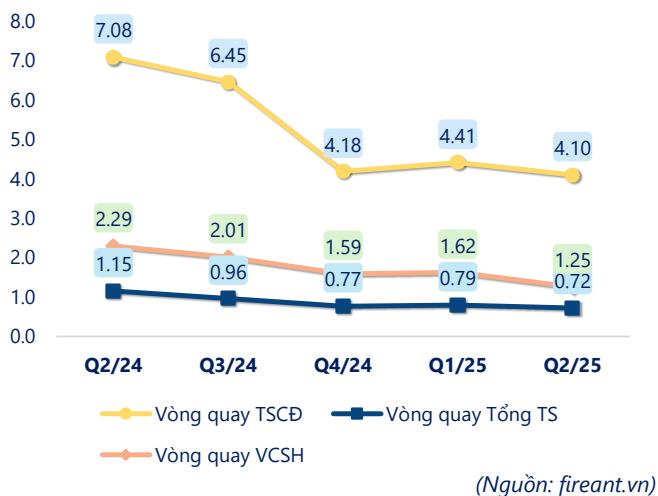
Tỷ suất lợi nhuận



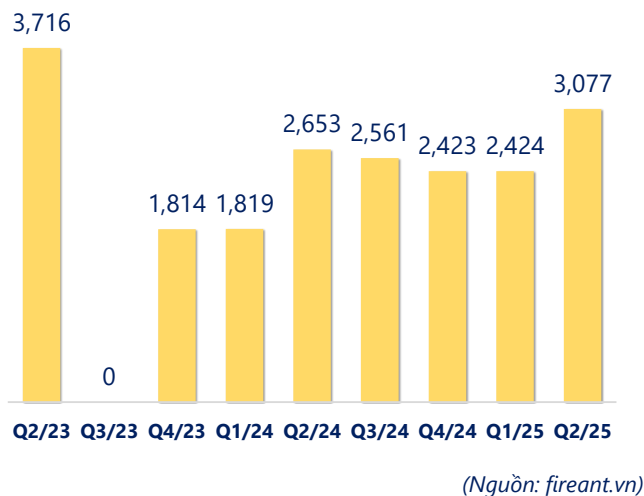
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	116	173	-33.2%	233	283	-17.7%
Giá vốn hàng bán	95.7	150	-36.2%	195	240	-18.5%
Lợi nhuận gộp	19.9	22.6	-11.9%	37.3	43.0	-13.2%
Doanh thu HĐTC	63.8	51.6	23.6%	64.2	51.6	24.4%
Chi phí TC	2.80	5.86	-52.2%	5.42	10.9	-50.3%
Chi phí lãi vay	2.73	5.66	-51.7%	5.17	10.7	-51.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	5.53	4.60	20.2%	10.2	10.7	-4.8%
Chi phí QLDN	10.7	12.9	-17.1%	20.8	22.1	-6.0%
LN thuần từ HĐKD	64.7	50.7	27.5%	65.0	50.8	28.1%
Lợi nhuận khác	0.00	0.06	-96.1%	0.00	0.35	-99.7%
LN trước thuế	64.7	50.8	27.3%	65.0	51.1	27.2%
Lợi nhuận sau thuế	64.4	50.7	27.1%	64.8	51.0	27.0%
LNST của CĐ cty mẹ	64.4	50.7	27.1%	64.8	51.0	27.0%

(Nguồn: fireant.vn)

